|  |  |
| --- | --- |
| **HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN****TỈNH KON TUM** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

DỰ THẢO

**QUY ĐỊNH**

**Cơ chế huy động và sử dụng nguồn vốn tín dụng và**

**nguồn vốn hợp pháp khác thực hiện các chương trình mục tiêu**

**quốc gia trên địa bàn tỉnh Kon Tum giai đoạn 2021-2025**

**Chương I**

**NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

 **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Nghị quyết quy định cơ chế huy động, sử dụng nguồn vốn tín dụng và nguồn vốn hợp pháp khác thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Kon Tum giai đoạn 2021-2025.

 **Điều 2. Đối tượng áp dụng**

1. Các Sở, cơ quan, ban, ngành, đơn vị khối tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, Ủy ban nhân dân cấp xã sử dụng nguồn vốn tín dụng và nguồn vốn hợp pháp khác thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

2. Các tổ chức, cá nhân tham gia hoặc có liên quan đến việc thực hiện cơ chế huy động, sử dụng nguồn vốn tín dụng và nguồn vốn hợp pháp khác thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

**Điều 3. Nguyên tắc chung**

Việc huy động và sử dụng nguồn vốn tín dụng và nguồn vốn huy động khác thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Kon Tum phải đúng mục đích, sử dụng hiệu quả, minh bạch, được kiểm tra, giám sát đầy đủ và hướng tới hoàn thành mục tiêu, nhiệm vụ của các Chương trình mục tiêu quốc gia.

**Chương II**

**CƠ CHẾ HUY ĐỘNG VÀ SỬ DỤNG NGUỒN VỐN TÍN DỤNG THỰC HIỆN CÁC CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA**

**Điều 4. Cơ chế huy động nguồn vốn tín dụng thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia**

1. Hằng năm cân đối, bố trí nguồn vốn từ ngân sách địa phương (cấp tỉnh, cấp huyện) ủy thác cho Ngân hàng chính sách xã hội (cấp tỉnh, cấp huyện), bổ sung vốn Quỹ Hỗ trợ nông dân tỉnh, huyện.

a) Cân đối, bố trí nguồn vốn từ ngân sách địa phương (cấp tỉnh, cấp huyện) ủy thác cho Ngân hàng chính sách xã hội (cấp tỉnh, cấp huyện) để cho vay các đối tượng theo các chương trình, đề án được cấp có thẩm quyền quyết định (trong đó có cho vay ưu đãi thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia).

- Ngân sách cấp tỉnh: tối thiểu 15 tỷ đồng/năm;

- Ngân sách cấp huyện

+ Thành phố Kon Tum: tối thiểu 2,5 tỷ đồng/năm;

+ Huyện nghèo theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ từng thời kỳ: tối thiểu 1 tỷ đồng/năm;

+ Huyện còn lại: tối thiểu 1,5 tỷ đồng/năm

b) Bổ sung vốn Quỹ Hỗ trợ nông dân tỉnh, huyện

- Ngân sách cấp tỉnh bổ sung vốn Quỹ Hỗ trợ nông dân tỉnh: tối thiểu 2 tỷ đồng/năm;

- Ngân sách cấp huyện bổ sung vốn Quỹ Hỗ trợ nông dân cấp huyện (nếu có thành lập):

+ Thành phố Kon Tum: tối thiểu 0,5 tỷ đồng/năm;

+ Huyện còn lại: tối thiểu 0,3 tỷ đồng/năm;

2. Cơ chế huy động nguồn vốn tín dụng

a) Nguồn vốn tín dụng từ nguồn vốn ngân sách Trung ương, địa phương ủy thác qua Ngân hàng Chính sách xã hội trên địa bàn tỉnh Kon Tum: Thực hiện theo quy định hiện hành của Ngân hàng Chính sách xã hội Việt Nam và của địa phương quy định.

b) Nguồn vốn tín dụng từ Quỹ Hỗ trợ nông dân tỉnh, huyện: Thực hiện theo quy định hiện hành của Trung ương về chế độ quản lý tài chính đối với các Quỹ Hỗ trợ nông dân thuộc hệ thống Hội Nông dân Việt Nam.

**Điều 5. Sử dụng nguồn vốn tín dụng thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia**

1. Việc sử dụng nguồn vốn tín dụng thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia thực hiện theo quy định của từng chính sách tín dụng, các quy định của pháp luật về hoạt động tín dụng và các quy định khác có liên quan.

2. Ưu tiên sử dụng nguồn vốn của ngân sách địa phương ủy thác sang Ngân hàng chính sách xã hội, bổ sung vốn Quỹ Hỗ trợ nông dân:

a) Thực hiện cho vay các chương trình, dự án do địa phương ban hành;

b) Thực hiện cho vay hộ nghèo, hộ cận nghèo, nhóm hộ, hộ gia đình, doanh nghiệp, hợp tác xã và các tổ chức hoạt động sản xuất, kinh doanh thuộc đối tượng thụ hưởng các chính sách hỗ trợ từ các Chương trình mục tiêu Quốc gia để có nguồn vốn tham gia các chương trình, mô hình phát triển sản xuất, tiêu thụ sản phẩm, cung ứng dịch vụ kinh doanh nhằm thúc đẩy phát triển kinh tế nông thôn; xây dựng các mô hình khởi nghiệp, khởi sự kinh doanh; đa dạng hóa sinh kế, phát triển mô hình, dự án giảm nghèo, tạo thu nhập ổn định cho người dân thuộc đối tượng thụ hưởng của chương trình mục tiêu quốc gia.

**Chương III**

**CƠ CHẾ HUY ĐỘNG VÀ SỬ DỤNG NGUỒN VỐN HỢP PHÁP KHÁC THỰC HIỆN CÁC CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA**

**Điều 6. Cơ chế huy động nguồn vốn hợp pháp khác thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia**

1. Nguyên tắc huy động vốn

a) Huy động tối đa các nguồn lực hợp pháp từ các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân nhằm thực hiện hoàn thành mục tiêu, nhiệm vụ của các chương trình mục tiêu quốc gia; các nguồn lực tham gia đóng góp phải trên nguyên tắc công khai, minh bạch, tự nguyện, đúng mục tiêu chương trình và đảm bảo cơ chế giám sát của Nhà nước, tổ chức, cộng đồng. Tuyệt đối không được yêu cầu nhân dân đóng góp bắt buộc, quá sức dân; không thực hiện huy động đối với hộ nghèo, người già, người tàn tật không nơi nương tựa, gia đình chính sách, đối tượng đang hưởng trợ cấp xã hội.

b) Đối với nguồn vốn huy động thuộc nguồn vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA), các chủ chương trình, các cấp, các ngành và các địa phương chủ động tiếp cận và tích cực vận động nguồn ODA (ưu tiên nguồn ODA không hoàn lại) theo qui định pháp luật hiện hành để thực hiện có hiệu quả các chương trình.

c) Tiếp nhận nguồn hỗ trợ từ các nhà tài trợ, tổ chức, cá nhân, nhà hảo tâm tại địa bàn phải căn cứ vào mục tiêu, ưu tiên trong các dự án, tiểu dự án, nhiệm vụ chi thuộc chương trình mục tiêu quốc gia và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm và hàng năm.

d) Việc huy động nguồn lực gắn với các dự án chỉ sử dụng một nguồn vốn hoặc dự án lồng ghép có chung mục tiêu, đối tượng trên địa bàn, phải dựa trên cơ sở thỏa thuận rõ về sự tham gia vào quá trình thẩm định, phê duyệt, thủ tục hạch toán, đối ứng, quản lý tài chính đối với phần vốn góp của các bên đóng góp để khuyến khích góp vốn chung. Giá trị huy động các nguồn lực khác phải được thể hiện rõ trong quyết định phê duyệt dự án, dự toán của cấp thẩm quyền và phải được theo dõi, đánh giá, tổng hợp, báo cáo trong kế hoạch 5 năm và hàng năm.

2. Đối tượng và nội dung huy động vốn

a) Đối tượng huy động vốn, gồm:

- Các hộ dân trong cộng đồng dân cư được hưởng lợi;

- Các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân trong và ngoài nước.

b) Nội dung huy động vốn:

- Huy động nguồn đóng góp tự nguyện của người dân (bằng tiền, hiện vật hoặc ngày công lao động) để xây dựng các công trình mà họ là người được hưởng lợi;

- Khuyến khích các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân tài trợ, ủng hộ các dự án hỗ trợ sản xuất và các hoạt động khác theo quy định của pháp luật.

3. Tổ chức huy động vốn

a) Tổ chức huy động vốn đóng góp từ người dân: Ủy ban nhân dân cấp huyện, xã triển khai huy động vốn góp của người dân thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia theo quy định. Nội dung huy động vốn phải được tất cả các hộ dân trong cộng đồng dân cư được hưởng lợi thống nhất, mức huy động dựa trên nguyên tắc tự nguyện, công khai, minh bạch và phù hợp tình hình thực tế tại địa phương.

b) Tổ chức huy động vốn đóng góp, tài trợ của các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân: Ủy ban nhân dân cấp huyện, xã thực hiện tuyên truyền, vận động các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân tài trợ, ủng hộ các dự án hỗ trợ sản xuất và các hoạt động khác theo quy định của pháp luật.

 **Điều 7. Sử dụng nguồn vốn huy động khác thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia**

1. Vốn huy động từ các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân thông qua các chính sách thu hút đầu tư được sử dụng theo quy định của pháp luật đầu tư, các văn bản quy phạm pháp luật liên quan.

2. Đóng góp (bằng tiền hoặc hiện vật) của các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân thực hiện phân bổ, sử dụng theo phân cấp quản lý, theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản quy phạm pháp luật của cấp thẩm quyền có liên quan.

3. Đóng góp tự nguyện (bằng tiền, hiện vật hoặc ngày công lao động) của cộng đồng dân cư tham gia thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia do cộng đồng dân cư trực tiếp quản lý, sử dụng theo qui định pháp luật hiện hành.

**Chương IV**

**TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**Điều 8. Tổ chức thực hiện**

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức và chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện Quy định này.

2. Trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật quy định dẫn chiếu tại Quy định này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì thực hiện theo văn bản mới được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế./.